

Tung rP

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **697**/SNV-TCBC&TCPCP

V/v báo cáo số liệu theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP, Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và biên chế XHH

Ninh Bình, ngày **03** tháng 7 năm 2018

HOA TỐC

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Văn bản số 254/UBND-VP7 ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh về việc giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo số liệu theo đúng nội dung yêu cầu tại Văn bản số 2870/BNV-TCBC ngày 26/6/2018.

Để có số liệu báo cáo Bộ Nội vụ, UBND tỉnh, Sở Nội vụ đề nghị Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

1. Rà soát, tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP; số cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, bổ nhiệm theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và số biên chế, số lượng người làm việc đã chuyển sang xã hội hóa trong năm 2015, 2016, 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn tỉnh theo đúng biểu mẫu đính kèm. Báo cáo gửi về Sở Nội vụ trước ngày **05/7/2018**.

2. Từ tháng 7 năm 2018, tổng hợp, báo cáo định kỳ về Sở Nội vụ vào ngày 10 hàng tháng.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm theo Văn bản số 254/UBND-VP7 ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Trang tin điện tử Sở Nội vụ;
- Phòng: CCVC, XDCQ&CTTN (để p.hợp)
- Lưu VT, TCBC&TCPCP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Đức Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

04/11

Số: 2574/UBND-VP7
V/v báo cáo số liệu theo
Nghị định số 46/2010/NĐ-CP,
Nghị định số 26/2015/NĐ-CP
và biên chế xã hội hóa

Ninh Bình, ngày 03 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Sở Nội vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Văn bản số 2870/BNV-TCBC ngày 26/6/2018 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo số liệu theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP, Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và biên chế xã hội hóa.

Về việc này, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

1. Rà soát, tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP; số cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, bổ nhiệm theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và số biên chế, số lượng người làm việc đã chuyển sang xã hội hóa trong năm 2015, 2016, 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn tỉnh theo đúng yêu cầu của Bộ Nội vụ. Gửi báo cáo về Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 05/7/2018.

2. Từ tháng 7 năm 2018, chủ động, tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ vào ngày 15 hàng tháng.

(Gửi kèm bản chụp Văn bản 2870/BNV-TCBC ngày 26/6/2018 của Bộ Nội vụ)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, VP7.
LQ/CV.2018

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đình Văn Điền

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2018

Số: 2870/BNV-TCBC

V/v báo cáo số liệu theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP, Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và biên chế xã hội hóa

Kính gửi:

SỞ NỘI VỤ	
Số: 1377	Ngày: 02/7/2018
Chuyên: <i>Đông, P. Văn phòng</i>	
Lưu hồ sơ số: <i>P. Văn phòng</i>	

Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đã có cơ sở báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ hàng tháng về số

công chức giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi và thời việc theo quy định tại Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ và số căn bộ

không đủ điều kiện về tuổi tại cơ, tại bộ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của

Chính phủ và số biên chế, số lượng người làm việc đã chuyển sang xã hội hóa (không hưởng lương từ ngân sách nhà nước), Bộ Nội vụ đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt

là địa phương):

1. Báo cáo kết quả việc giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi, thời việc ngay theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP; số căn bộ không đủ điều kiện về tuổi

tại cơ, tại bộ nhiệm theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và số biên chế, số lượng người làm việc đã chuyển sang xã hội hóa trong năm 2015, 2016, 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 theo mẫu đính kèm (Bộ, ngành theo biểu 1A, địa phương theo biểu 1B, 1C) về Bộ Nội vụ trước ngày 05/7/2018.

2. Từ tháng 7 năm 2018, báo cáo định kỳ vào ngày 15 hàng tháng theo biểu mẫu đính kèm (Bộ, ngành theo biểu 2A, địa phương theo biểu 2B, 2C).

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về việc báo cáo số liệu theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP, Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và số biên chế, số lượng người làm việc đã chuyển sang xã hội hóa, đề nghị các Bộ, ngành và địa phương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (đề p/h);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Thủ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCBC (03b).

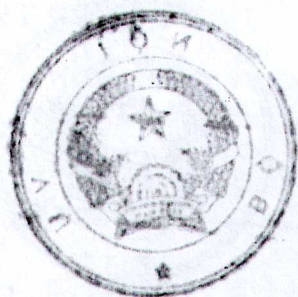
KT. BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Duy Thăng



Handwritten signature

Handwritten notes at the bottom right



Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Biểu số 1C


(Ban hành kèm theo Công văn số: ~~2870~~ /BNV-TCBC

ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Bộ Nội vụ)

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ NGHỈ HƯU ĐÚNG TUỔI,
THÔI VIỆC THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 46/2010/NĐ-CP NGÀY 27/4/2010 VÀ
SỐ BIÊN CHẾ CHUYỂN SANG XÃ HỘI HÓA**

STT	Các tổ chức thuộc và trực thuộc	Số người nghỉ hưu đúng tuổi				Số người thôi việc theo quy định của pháp luật				Số biên chế chuyển sang xã hội hóa			
		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	6 tháng đầu năm 2018	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	6 tháng đầu năm 2018	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	6 tháng đầu năm 2018
	TỔNG CỘNG:												
1.												
2.												
3.												

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ 
(Ký tên, đóng dấu)

Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Biểu số 2C

(Ban hành kèm theo Công văn số ~~2870~~ /BNV-TCBC
ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Bộ Nội vụ)

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ NGHỈ HƯU ĐÚNG TUỔI,
THÔI VIỆC THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 46/2010/NĐ-CP NGÀY 27/4/2010 VÀ
SỐ BIÊN CHẾ CHUYỂN SANG XÃ HỘI HÓA**

Tháng.....

STT	Các tổ chức thuộc và trực thuộc	Số người nghỉ hưu đúng tuổi	Số người thôi việc theo quy định của pháp luật	Số biên chế chuyển sang xã hội hóa
	TỔNG SỐ:			
1.	Cấp tỉnh			
			
2.	Cấp huyện			
			
3.	Cấp xã			
			

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Biểu số 1B

(Ban hành kèm theo Công văn số: **2870** /BNV-TCBC

ngày **26** tháng **6** năm 2018 của Bộ Nội vụ)

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI
CÁN BỘ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2015/NĐ-CP NGÀY 09/3/2015**

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm			
		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	6 tháng đầu năm 2018
1.	Cấp tỉnh				
				
2.	Cấp huyện				
				
3.	Cấp xã				
	Tổng cộng				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Biểu số 2B

(Ban hành kèm theo Công văn số 2870 /BNV-TCBC
ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Bộ Nội vụ)

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI
CÁN BỘ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2015/NĐ-CP NGÀY 09/3/2015**

Tháng.....

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm
	TỔNG SỐ:	
1.	Cấp tỉnh	
	
	
2.	Cấp huyện	
	
	
3.	Cấp xã	
	
	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)